

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57 /2021/DS-ST

Ngày 09-12-2021

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K'Tìm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Phương và Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K'Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2021/TLST- HNGĐ ngày 12-5-2021 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2001/QĐXXST-HNGĐ ngày 17-11-2021. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Ha Ra Sa B**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 231 thôn 6, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Hồ Phú X**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 22, Hẻm 1, Phạm Ngọc Th, TT D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị B có mặt tại phiên tòa, anh X có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, Chị B trình bày: Chị B và anh Phú Xuân tự nguyện kết hôn ngày 24 tháng 01 năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Di Linh huyện D. Sau khi kết hôn Chị B về sống chung với gia đình anh Hồ Phú X, tại tổ dân phố 4, thị trấn Di Linh huyện Di Linh. Vợ chồng về chung sống với nhau đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, anh Phú Xuân hay chửi bới đánh đập chị nhiều lần và chửi bới xúc phạm đến gia đình chị B , không chịu khó làm ăn, cứ mỗi lần anh Phú Xuân uống rượu hay kiếm chuyện chửi bới chị B , thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, Chị B đã về nhà bố mẹ tôi sống ở thôn 6 Tân châu, Di Linh cho đến nay. Hai bên không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn xin ly hôn với anh Hồ Phú X .

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, tên K'E SE SU B , sinh ngày 13/11/2012, hiện nay cháu khỏe mạnh bình thường, Chị B đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn Chị B xin được trực tiếp nuôi con tên K'E SE SU B , sinh ngày 13/11/2012, Chị B không yêu cầu anh Hồ Phú X cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung; Tài sản cho vay chung và nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu là có căn cứ và hợp pháp: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), Giấy khai sinh của con (bản sao công chứng).

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh Hồ Phú X đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51,56, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Ha Ra Sa B và anh Hồ Phú X và giao con chung tên K'E SE SU B , sinh ngày 13/11/2012, cho Chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hồ Phú X không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Chị B chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, anh Hồ Phú X là bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị B và anh Phú Xuân tự nguyện kết hôn ngày 24 tháng 01 năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Di Linh huyện D . Sau khi

kết hôn Chị B về sống chung với gia đình anh Hồ Phú X , tại tổ dân phố 4, thị trấn Di Linh huyện Di Linh. Vợ chồng về chung sống với nhau đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, anh Phú Xuân hay chửi bới đánh đập tôi nhiều lần và chửi bới xúc phạm, không chịu khó làm ăn, cứ mỗi lần anh phú Xuân uống rượu hay kiếm chuyện chửi bới chị B , thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, Chị B đã về nhà bố mẹ tôi sống ở thôn 6 Tân châu, Di Linh cho đến nay. Hai bên không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Chị B xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh Phú Xuân không đến Tòa để hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Phú Xuân có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị B và Phú Xuân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị B xin ly hôn. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho Chị B được ly hôn anh Hồ Phú X là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên K' E SE SU BONZ, sinh ngày 13/11/2012, hiện nay đang sống với chị B . Khi ly hôn Chị B xin được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh X phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng con và để ổn định cuộc sống cho con. Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Giao con chung tên K'E SE SU B , sinh ngày 13/11/2012 cho Chị Ha Ra Sa B trực tiếp nuôi dưỡng, ông Xuân không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản là phù hợp.

[4] Về tài sản: Theo Chị B thì vợ chồng không có tài sản chung; Tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, anh Phú Xuân không đến Tòa án lần nào, không có lời trình bày về nội dung này nên không đề cập giải quyết về tài sản là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị B phải chịu 300,000đ án phí DSST xin ly hôn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144, Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Ha Ra Sa B và anh Hồ Phú X được ly hôn.

2) Về nuôi con chung: Giao con chung tên K'E SE SU B, sinh ngày 13/11/2012, cho Chị Ha Ra Sa B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hồ Phú X không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

3) Về án phí: Chị Ha Ra Sa B chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: AA/20170005636 ngày 12-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. (Chị B đã nộp đủ án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' Tầm

